

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 788/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 17/6/2020

V/v Ly hôn

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Quách Thanh Bình

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Bà Hàn Hòa Thuận  
2. Ông Hà Đức Kiên

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Vũ Thư Thái Bình - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Hà Thanh Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 538/2019/TLST-HNGĐ ngày 27/9/2019 về tranh chấp “Ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 2280/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 26/5/2020, giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Bà Đặng Thị Ng, sinh năm 1988 (vắng mặt)  
Thường trú: Thôn Thanh Th, xã A, tỉnh Gia L  
Địa chỉ: 91/10/11 Nguyễn Trọng T, Phường B, quận Phú Nh, Thành phố Hồ Chí Minh.

*Bị đơn:* Ông Ngô Hoàng Phương V, sinh năm 1972 (vắng mặt)  
Quốc tịch: Hoa Kỳ  
Địa chỉ: 6778W Oregon Ave Lakewood, CO 80232, USA.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Tại đơn khởi kiện ngày 03/9/2019 và bản tự khai – Bà Đặng Thị Ng trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông Ngô Hoàng Phương V kết hôn vào năm 2016 theo Giấy chứng nhận kết hôn số 01/2016 do Ủy ban nhân dân huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai cấp ngày 04/3/2016. Sau khi kết hôn, hai người chung sống được 1 năm thì xảy ra mâu thuẫn, bị đơn quay về Mỹ và từ đó không quay trở lại Việt Nam. Hai người đã không còn liên lạc với nhau. Nay tình cảm không

còn, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, nên bà yêu cầu được ly hôn với ông V.

Về việc nuôi con: Không có.

Tài sản chung: Không có.

Về nợ: Không có.

*Tại bản tự khai và đơn xin vắng mặt được Đại sứ quán nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tại Hoa Kỳ hợp pháp hóa lãnh sự ngày 21/01/2020 – ông Ngô Hoàng Phương V trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân: Ông và bà Ng kết hôn vào năm 2016 theo Giấy chứng nhận kết hôn số 01/2016 do Ủy ban nhân dân huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai cấp ngày 04/3/2016. Sau khi kết hôn, hai người chung sống được 01 năm thì vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, không thể giải quyết được. Sau đó, ông về Hoà Kỳ sinh sống và từ đó không còn liên lạc với bà Ng nữa. Đến nay, ông cảm thấy đã quá mệt mỏi, tình cảm giữa hai vợ chồng đã không còn và mục đích hôn nhân không đạt được. Ông thống nhất với yêu cầu ly hôn của bà Ng.

Về việc nuôi con: Không có.

Tài sản chung: Không có.

Về nợ: Không có.

Tại phiên toà.

Bà Đặng Thị Ng và ông Ngô Hoàng Phương V có đơn yêu cầu được xét xử vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án. Bà Đặng Thị Ng và ông Ngô Hoàng Phương V có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự là đúng theo quy định của pháp luật.

- Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện của Bà Đặng Thị Ng:

+ Về quan hệ hôn nhân: Bà Đặng Thị Ng được ly hôn với ông Ngô Hoàng Phương V.

+ Về việc nuôi con: Không có.

+ Về chia tài sản và nợ chung: Không có.

+ Về án phí: Bà Đặng Thị Ng phải chịu án phí đối với yêu cầu ly hôn là 300.000 đồng.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về áp dụng pháp luật tố tụng:

- Ngày 03/9/2019, Bà Đặng Thị Ng khởi kiện yêu cầu ly hôn với ông Ngô Hoàng Phương V. Ông V hiện đang cư trú tại Hoa Kỳ, nên căn cứ vào khoản 1 Điều 28; khoản 3 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 37 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà Đặng Thị Ng và ông Ngô Hoàng Phương V có đơn xin xét xử vắng mặt, nên căn cứ vào khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228 và Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về áp dụng pháp luật nội dung:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Đặng Thị Ng và ông Ngô Hoàng Phương V tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 01/2016 do Ủy ban nhân dân huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai cấp ngày 04/3/2016, nên đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Bà Ng và ông V đều thừa nhận trong quá trình chung sống phát sinh nhiều mâu thuẫn dẫn đến không thể hòa hợp. Do đó, có cơ sở xác định bà Ng và ông V đã không còn tình cảm với nhau, không quan tâm chăm sóc, giúp đỡ nhau, vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ chồng, làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên căn cứ vào Điều 19, Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, chấp nhận yêu cầu của bà Ng về việc xin ly hôn với ông V.

- Về việc nuôi con: Không có.

- Về chia tài sản: Không có.

- Về nợ: Không có.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bà Ng phải chịu án phí đối với yêu cầu ly hôn là 300.000 đồng.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 37, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 238, khoản 1 Điều 273 và khoản 2 Điều 479 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 ;

Căn cứ Điều 19, Điều 51, Điều 56, Điều 57 và Điều 127 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Bà Đặng Thị Ng.

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Đặng Thị Ng được ly hôn với ông Ngô Hoàng Phương V.

- Về việc nuôi con: Không có.

- Về chia tài sản: Không có.

- Về nợ: Không có.

2. Bà Đặng Thị Ng phải nộp án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tạm ứng án phí mà Bà Đặng Thị Ng đã nộp theo biên lai số AA/2019/0024569 ngày 24/9/2019 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Đặng Thị Ng đã nộp đủ án phí.

3. Bà Đặng Thị Ng có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn là 15 (mười lăm); ông Ngô Hoàng Phương V có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn là 01 (một) tháng kể từ ngày ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND Tối cao;
- TAND Cấp cao tại Tp. HCM;
- VKSND Tp. HCM ;
- VKSND cấp cao tại Tp. HCM;
- Cục THADS Tp. HCM;
- UBND H. Phú Thiện, tỉnh Gia Lai;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ (15).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Quách Thanh Bình**



Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN  
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hàn Hoà Thuận**

**Hà Đức Kiên**

**Quách Thanh Bình**



